TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 23 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Đ, thôn K, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T1, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Đ, thôn K, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Hồng T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Hồng T1 đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Nhật A, sinh ngày 18/4/2016 và cháu Nguyễn Ngọc Tú A1, sinh ngày 06/8/2021 cho chị Nguyễn Thị Hồng T1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T1 mỗi cháu 1.500.000 đồng/ 01 tháng, thời gian tính từ tháng 11 năm 2023 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị Hồng T1 cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh Nguyễn Xuân T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001994 ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy. Anh T đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dịu